

CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN SỰ THAM GIA HỢP TÁC XÃ CỦA HỘ NÔNG DÂN TẠI THÀNH PHỐ SA ĐÉC, ĐỒNG THÁP

Trần Thị Ngọc Tuyên

Trường Cao đẳng cộng đồng Đồng Tháp
Email: tuyentndt@gmail.com

Thông tin chung:

Ngày nhận bài: 17.01.2024
Ngày nhận bài sửa: 19.01.2024
Ngày duyệt đăng: 20.01.2024

Từ khóa:

Các yếu tố tác động; Hộ nông dân; hội quy nghị phân; Hợp tác xã;

TÓM TẮT

Nghiên cứu được thực hiện thông qua khảo sát 150 hộ nông dân tại thành phố Sa Đéc (TP. Sa Đéc) bằng phương pháp chọn mẫu phi xác suất – chọn mẫu thuận tiện. Phương pháp phân tích được sử dụng để giải quyết mục tiêu nghiên cứu phân tích hồi qui nhị phân. Kết quả cho thấy 4 yếu tố tác động đến sự tham gia hợp tác xã của hộ nông dân tại Thành phố Sa Đéc tỉnh Đồng Tháp gồm các yếu tố sau: (1) Tuổi, (2) Thu nhập, (3) Giới tính và (4) Diện tích đất trồng trọt. Từ kết quả nghiên cứu này, tác giả đề xuất các hàm ý chính sách nhằm thúc đẩy người dân tham gia vào các hợp tác xã trên địa bàn TP. Sa Đéc.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thành phố Sa Đéc là một trong các trung tâm kinh tế, tài chính, giáo dục và văn hóa trọng điểm của tỉnh Đồng Tháp và đang khẳng định là trung tâm kinh tế và đầu mối giao lưu buôn bán ở khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL). Thời gian qua, các ngành, địa phương TP. Sa Đéc quan tâm hỗ trợ phát triển lĩnh vực nuôi trồng, giúp duy trì vùng nuôi trồng ổn định với diện tích 188,22 ha trong năm 2022. Theo Liên minh hợp tác xã (HTX) tỉnh Đồng Tháp hiện nay có 178 HTX nông nghiệp đang hoạt động, chiếm 83,6% với trên 29.000 thành viên. Nhờ vậy mà kinh tế gia đình trên 29.000 thành viên của HTX ngày một phát triển bền vững. Những năm trở lại đây, Đồng Tháp chú trọng phát triển kinh tế

nông nghiệp với việc xác định được các sản phẩm có thể mạnh như: cá, trái cây, hoa sen, du lịch. Từ đó, ngày càng bổ sung cho kho sản phẩm OCOP của địa phương. Dù theo lý thuyết khi tham gia vào HTX đều mang lại lợi ích cho người tham gia. Tuy nhiên quá trình hoạt động của HTX theo luật HTX kiểu mới làm cho nhiều hộ nông dân còn bỡ ngỡ, chưa tin tưởng, do đó còn nhiều hộ nông dân chưa muốn tham gia vào HTX. Chính vì thế nghiên cứu “các yếu tố tác động đến sự tham gia hợp tác xã của hộ nông dân tại TP. Sa Đéc, Đồng Tháp” là cần thiết, nhằm đưa tìm hiểu những yếu tố tác động đến sự tham gia hợp tác xã của hộ nông dân. Từ đó đề xuất những hướng giải quyết nhằm thu hút người dân tham gia vào HTX.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý thuyết

Nghiên cứu ứng dụng lý thuyết lựa chọn hợp lý của Smith (2002). Lý thuyết này cho rằng một cá nhân sẽ thực hiện phân tích chi phí-lợi ích để xác định liệu một lựa chọn có phù hợp với họ hay không. Nó cũng gợi ý rằng những hành động hợp lý tự định hướng

của một cá nhân sẽ giúp nền kinh tế tổng thể tốt hơn. Lý thuyết lựa chọn hợp lý xem xét ba khái niệm: tác nhân hợp lý, lợi ích cá nhân và bàn tay vô hình. Ngoài ra, nghiên cứu cũng đã lược khảo các nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến vấn đề nghiên cứu để đúc kết được các yếu tố tác động đến sự tham gia HTX của các nông hộ.

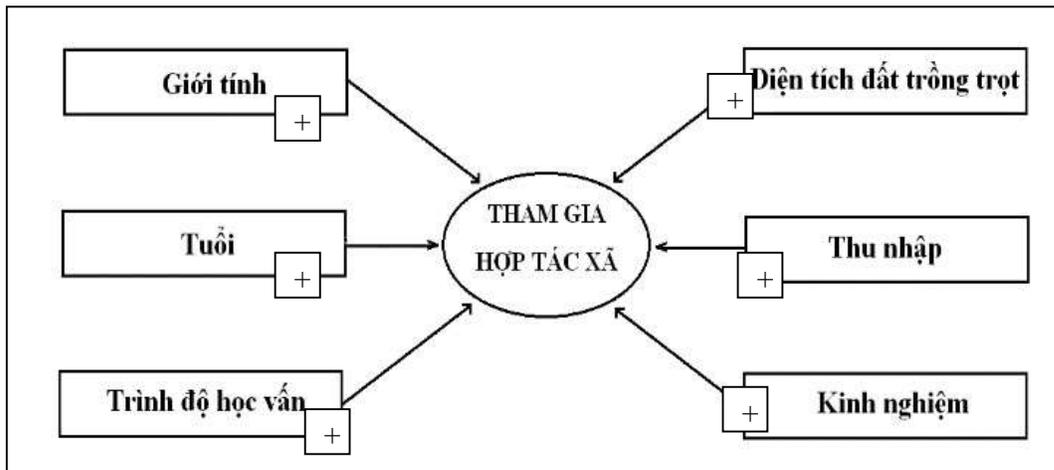
Bảng 1. Tổng hợp các yếu tố tác động đến sự tham gia HTX

Các yếu tố tác động	Awotide và cộng sự (2015)	Fischer và Qaim (2012)	Gyau và cộng sự (2016)	Zheng và cộng sự (2012)	Nugusse và cộng sự (2013)	Dũng (2020)
Tuổi	X		X			
Trình độ học vấn	X		X		X	X
Giới tính	X	X	X			
Quy mô nông hộ						
Diện tích đất		X			X	X
Khả năng tiếp cận tín dụng					X	X
Thu nhập				X		X
Rủi ro				X		
Kinh nghiệm					X	
Vốn xã hội						X
Nghề nghiệp				X	X	

Nguồn: Công bố của tác giả, (2022).

Trên cơ sở lý thuyết và các nghiên cứu liên quan được tổng hợp trong Bảng 1. Nghiên cứu thừa kế lại các kết quả nghiên cứu cũng như các mô hình để nghiên cứu các yếu tố tác động đến sự tham gia vào HTX của nông hộ tại TP. Sa Đéc. Từ đó tác giả chọn lọc và điều chỉnh cho phù hợp với tình hình địa phương và đưa ra mô hình đề xuất nghiên cứu như sau: (1) Giới tính của chủ hộ; (2) Tuổi của chủ hộ; (3) Trình độ học vấn

của chủ hộ; (4) Diện tích trồng trọt của nông hộ; (5) Thu nhập của nông hộ là các yếu tố được nhiều nghiên cứu chứng minh có sự tác động đến quyết định tham gia HTX của các nông hộ. Riêng yếu tố (6) Kinh nghiệm làm nông của nông hộ được tác giả đưa vào mô hình vì tình hình thực tế tại TP. Sa Đéc, các hộ có kinh nghiệm có ảnh hưởng tích cực đến sự thay đổi nhận thức và thái độ của người nông dân.



Hình 1. Mô hình nghiên cứu

Nguồn: Công bố của tác giả, (2022).

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Phương pháp thu thập số liệu

Số liệu sơ cấp được thu thập thông qua việc sử dụng bảng câu hỏi để khảo sát. Trong nghiên cứu này có 6 yếu tố độc lập,

do đó mẫu nghiên cứu tối thiểu cần phải có là: $n = 50 + 8 \times 6 = 98$ quan sát. Để tạo sự chính xác cao tác giả đề xuất tăng thêm cỡ mẫu cho nghiên cứu này là 150 quan sát, cụ thể:

Bảng 2. Chi tiết về đối tượng và cỡ mẫu điều tra

Xã được khảo sát	Số lượng	Tỷ trọng tham gia %
Xã Tân Phú Đông	51	47,3
Xã Tân Khánh đông	50	20,0
Xã Tân Qui Tây	49	32,7
Tổng cộng	150	100

Nguồn: Kết quả khảo sát 150 nông hộ tại TP. Sa Đéc, (2022).

2.2.2. Phương pháp phân tích

Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích hồi quy nhị phân được sử dụng để phân tích mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến khả năng tìm được việc làm. Mô hình ước lượng cụ thể như sau:

$$\ln [Y = \log]_{e} = \beta_0 + \beta_1 GT + \beta_2 T + \beta_3 TĐHV + \beta_4 DT + \beta_5 TN + \beta_6 KN$$

Trong đó: Y – Khả năng tham gia HTX ($\ln Y = p_i / (1 - p_i)$), GT - Giới tính của chủ hộ (biến giả, 1 = Nam, 0 = Nữ), T - Tuổi của chủ

hộ (năm), TĐHV - Trình độ học vấn của chủ hộ (số năm đi học), DT - Diện tích đất trồng trọt của nông hộ (1.000m²), TN - Thu nhập của nông hộ (triệu đồng/năm), KN - Kinh nghiệm làm nông nghiệp của nông hộ (số năm làm nông nghiệp).

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Mô tả mẫu quan sát

Bảng 3 cho thấy, trong 150 hộ được phỏng vấn, có 97 hộ có tham gia HTX chiếm 64,7%. Trong khi đó, số không tham gia HTX là 53 hộ, chiếm 35,3%.

Bảng 3. Tham gia hợp tác xã

Tham gia HTX	Số lượng	Tỷ trọng
Không	53	35,3%
Có	97	64,7%
Tổng	150	100%

Nguồn: Kết quả khảo sát 150 nông hộ tại TP. Sa Đéc, (2022).

Trong số các hộ được phỏng vấn, chủ hộ là nam chiếm đa số, cụ thể 103 hộ là chủ hộ giới tính nam, chiếm tỷ lệ 68,7% và nữ chiếm tỷ lệ 31,3% (Bảng 3). Kết quả này phù hợp với thực tế, Việt Nam theo văn hóa phương Đông nên thông thường giới tính

nam sẽ là người làm trụ cột của gia đình. Hơn thế, các công việc nông nghiệp phần lớn đòi hỏi sức khỏe, vì khối lượng công việc nhiều chủ yếu là việc nặng. Chính vì thế, phần lớn chủ hộ có giới tính là nam nhiều hơn so với giới tính nữ.

Bảng 4. Thống kê mô tả giới tính chủ nông hộ

Yếu tố	Số lượng	Tỷ trọng
Nữ	47	31,3%
Nam	103	68,7
Tổng	150	100%

Nguồn: Kết quả khảo sát 150 nông hộ tại TP. Sa Đéc, (2022).

Tuổi của chủ hộ nông dân được thể hiện Bảng 5. Kết quả khảo sát cho thấy tuổi chủ hộ cao nhất là 60 tuổi, nhỏ nhất là 30 tuổi và

trung bình là 39,61 tuổi. Qua đó cho thấy các chủ hộ nông hộ có tuổi trung bình cao.

Bảng 5. Thống kê mô tả các yếu tố của đối tượng khảo sát

Yếu tố	Nhỏ nhất	Lớn nhất	Trung bình
Tuổi của chủ hộ (năm)	30	60	39,61
Trình độ học vấn (năm)	05	16	11,8
Diện tích đất trồng trọt (1.000m ²)	03	30	14,39
Thu nhập (triệu đồng)	50	1,500	754,73
Kinh nghiệm (năm)	01	15	8

Nguồn: Kết quả khảo sát 150 nông hộ tại TP.Sa Đéc, (2022).

Kết quả khảo sát cho thấy trình độ học vấn của chủ hộ; cụ thể là, trong số các hộ được khảo sát, trình độ học vấn trung bình của chủ hộ là lớp 11 với thấp nhất là lớp 5 và cao nhất là đại học. Nhìn chung, trình độ học vấn của chủ hộ ở mức khá, điều này thuận lợi cho các nông hộ có khả năng tiếp thu các phương pháp mới vào trong sản xuất. Diện tích đất trồng trọt của chủ hộ trung bình là 14.390m². Diện tích đất trồng trọt của chủ hộ nhỏ nhất bằng 3.000m², diện tích đất trồng trọt của chủ hộ lớn nhất là 30.000m². Qua đó cho ta thấy được trung bình diện tích đất trồng trọt của các hộ nông dân là tương đối lớn. Với diện tích đất sản xuất tương đối lớn giúp cho thu nhập của các nông hộ cũng đạt mức khá cao. Trong số các hộ được khảo sát

có tổng thu nhập cao nhất là 1,500 triệu đồng/năm và tổng thu nhập trung bình là 754,73 triệu đồng/năm. Tuy nhiên, kinh nghiệm làm nông nghiệp của các chủ hộ khảo sát chỉ ở mức khá, với mức trung bình là 8 năm với người cao nhất chỉ 15 năm kinh nghiệm.

3.2. Các yếu tố tác động đến sự tham gia hợp tác xã của nông hộ

3.2.1. Kiểm tra sự phù hợp mô hình

Kết quả Bảng 6 ta thấy Sig ở hàng Model, cụ thể trong trường hợp này giá trị sig kiểm định Chi-square ở hàng Model bằng $0,001 < 0,05$, do đó mô hình hồi qui này là phù hợp.

Bảng 6. Omnibus Tests of Model Coefficients

	Chi-square	df	Sig.
Step	21.830	6	0,001
Bước 1	Block	21.830	6 0,001
	Model	21.830	6 0,001

Nguồn: Kết quả khảo sát 150 nông hộ tại TP.Sa Đéc, (2022).

Bảng 7 cho kết quả tóm tắt của mô hình. Cột -2 Log likelihood (ký hiệu à -2LL) có giá trị $173,01 < 194,846$ vậy có thể kết luận mô hình này là phù hợp. Chúng ta thấy giá trị

Nagelkerke R Square, giá trị này càng cao (càng tiến về 1) càng cho thấy mô hình hồi qui có độ phù hợp cao.

Bảng 7. Model Summary

Step	-2 Log likelihood	Cox & Snell R Square	Nagelkerke R Square
1	173,016 ^a	0,435	0,686

Nguồn: Kết quả khảo sát 150 nông hộ tại TP.Sa Đéc, (2022).

3.2.2. Phân loại và dự đoán

Bảng 8 cho thấy phân loại đối tượng tham gia HTX và không tham gia HTX tác giả theo 2 tiêu chí: “quan sát thực tế và dự đoán ý nghĩa”. Trong 53 trường hợp khảo sát không tham gia HTX thì dự đoán có 18 trường hợp

không tham gia, tỷ lệ dự đoán là $18/53 = 34,0\%$. Trong 97 trường hợp khảo sát tham gia HTX, sự đoán có 87 trường hợp tham gia HTX, tỷ lệ dự đoán đúng là $87/97 = 89,7\%$. Như vậy, tỷ lệ trung bình dự đoán đúng là $(34,0 + 89,7)/2 = 61,85\%$.

Bảng 8. Bảng phân loại và dự đoán

	Observed	Predicted		
		TGHTX		Percentage Correct
		0	1	
Step 1	Không tham gia	18	35	34,0
	Tham gia	10	87	89,7
	Overall Percentage			61,85

Nguồn: Kết quả khảo sát 150 nông hộ tại TP. Sa Đéc, (2022).

3.2.3. Hồi quy nhị phân

Bảng 9. Kết quả phân tích hồi quy nhị phân

Biến	Ký hiệu	Hệ số hồi quy	Giá trị sig.
Hằng số		-2,471 ^{ns}	0,287
Giới tính	GT	-1,040 ^{**}	0,017
Tuổi	T	0,073 ^{**}	0,032
Trình độ học vấn	TDHV	-0,063 ^{ns}	0,281
Diện tích	DT	-0,067 ^{**}	0,031
Thu nhập	TN	0,002 ^{***}	0,009
Kinh nghiệm	KN	0,052 ^{ns}	0,346

Chú thích: dấu ***, **, * và ns lần lượt ở mức ý nghĩa 1%, 5%, 10% và không có ý nghĩa.

Nguồn: Kết quả khảo sát 150 nông hộ tại TP.Sa Đéc, (2022).

Kết quả nghiên cứu như sau:

$$\ln Y = -2,471 - 1,040GT + 0,073T \\ - 0,067DT + 0,002TN$$

Tuổi của chủ hộ (hệ số hồi quy 0,073 và giá trị sig. 5%) có tác động cùng chiều với sự tham gia HTX của hộ nông dân tại TP. Sa Đéc. Nghĩa là khi các yếu tố khác không đổi nếu tăng lên 1 tuổi thì sự tham gia HTX tại TP. Sa Đéc tăng tương ứng tăng lên 0,073%. Những chủ hộ lớn tuổi thường có nhiều có nhiều kỹ năng, nhất quán, thận trọng trong làm kinh tế, buôn bán và quản lý tài chính, ít nhiều trong số họ cùng từng tạo ra sản phẩm đặc biệt là sản phẩm nông nghiệp để trao đổi mua bán với các thương lái hoặc các doanh nghiệp kinh doanh khác. Cũng vì lý do này nên họ có khả năng hợp tác với người khác để đạt được mục tiêu kinh tế là lợi nhuận cho bản thân, cho tập thể. Kết quả này phù hợp với nghiên cứu trước đây của Awotide và cộng sự (2015), Gyau và cộng sự (2016).

Thu nhập của nông hộ (hệ số hồi quy 0,002 và giá trị sig. 0,009) có tác động cùng chiều với sự tham gia vào HTX tại TP. Sa Đéc. Nghĩa là, khi các yếu tố khác không đổi, nếu tăng lên 1 triệu đồng thì sự tham gia HTX tăng tương ứng 0,009%. Điều này cũng dễ hiểu khi thu nhập tăng, người nông dân có xu hướng nhận thức rõ hơn về giá trị của việc hợp tác, đặc biệt là trong việc tăng cường năng suất, chất lượng sản phẩm và tiết kiệm chi phí sản xuất. Điều này sẽ giúp họ hiểu rõ hơn về lợi ích của việc tham gia HTX. Cải thiện khả năng đầu tư và mở rộng sản xuất: Khi thu nhập tăng lên, người nông dân có thể có khả năng đầu tư và mở rộng sản xuất, nhưng việc này cần một số kinh phí đầu tư ban đầu. Tham gia HTX có thể giúp họ tiết kiệm hơn về chi phí đầu tư vì đã có chính

quyền địa phương hỗ trợ một phần và tạo cơ chế thông thoáng hơn cho việc mở rộng sản xuất. Kết quả này phù hợp với nghiên cứu trước đây của Zheng và cộng sự (2012), Dũng (2020).

Giới tính của chủ hộ (hệ số hồi quy -1,040 và giá trị sig. 0,017) có tác động ngược chiều lại với sự tham gia HTX tại TP Sa Đéc. Nghĩa là khi các yếu tố khác không đổi nếu chủ hộ là đổi là giới tính nam thì sự tham gia vào HTX tại TP. Sa Đéc giảm tương ứng 1,040%. Nguyên nhân, do nam giới thường thích tự chủ trong mọi quyết định sản xuất của mình nên họ có khuynh hướng hoạt động sản xuất độc lập hơn nữ giới. Kết quả này phù hợp với các nghiên cứu trước đây của Awotide và cộng sự (2015), Fischer và Qaim (2012), Gyau và cộng sự (2016).

Diện tích đất trồng trọt của nông hộ (hệ số hồi quy -0,067 và giá trị sig. 0,031) có tác động ngược chiều với sự tham gia HTX. Nghĩa là khi các yếu tố khác không đổi, nếu tăng lên 1.000m² thì sự tham gia HTX của hộ nông dân tại TP. Sa Đéc sẽ giảm xuống tương ứng 0,067%. Điều này cũng phù hợp với thực tế vì tính cá nhân của mỗi chủ hộ khi diện tích đất trồng trọt càng lớn, người dân có xu hướng cho rằng họ có thể làm việc độc lập và kiếm được nhiều lợi nhuận hơn. Họ không muốn chia sẻ lợi nhuận của mình với những người khác trong hợp tác xã. Ngoài ra sự khác biệt về nhu cầu và mục đích sử dụng, khi tham gia vào hợp tác xã thì các xã viên phải canh tác cùng một loại sản phẩm nông nghiệp, tuy nhiên đối với những hộ có diện tích canh tác lớn thì những hộ này có xu hướng canh tác nhiều giống cây trồng, vật nuôi khác nhau để tránh rủi ro. Vì vậy, đó là lý do những hộ có diện tích canh tác lớn không chấp nhận từ bỏ canh tác nhiều loại nông sản trên diện tích lớn

mà canh tác cùng loại sản phẩm với các xã viên khác trong hợp tác xã. Kết quả này phù hợp với nghiên cứu trước đây của Fischer và Qaim (2012), Nugusse và cộng sự (2013), Dũng (2020).

4. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

4.1. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia HTX của hộ nông dân tại TP.Sa Đéc cụ thể như sau: Tuổi của chủ hộ và thu nhập của nông hộ có tác động làm tăng quyết định tham gia HTX của nông hộ. Ngược lại, giới tính chủ hộ và diện tích đất trồng trọt có tác động làm giảm khả năng tham gia HTX của nông hộ nông dân tại TP.Sa Đéc.

4.2. Đề xuất

Kết quả khảo sát trong nghiên cứu thu được là Tuổi càng tăng thì khả năng tham gia HTX càng cao. Do đó, chính quyền địa phương cần phải thường xuyên khuyến khích và hỗ trợ những người lớn tuổi tham gia HTX; cần phải thường xuyên tổ chức Hội thảo tư vấn về hình thức hoạt động cũng như lợi ích mà hợp tác xã mang lại cho các chủ hộ đã được lập theo danh sách để cho người dân hiểu đúng và đủ hơn về HTX. Bên cạnh đó, diện tích đất trồng trọt có tác động ngược chiều với sự tham gia của hợp tác xã, có nghĩa là hộ có diện tích canh tác càng lớn thì khả năng tham gia hợp tác xã càng nhỏ. Do các nông hộ có diện tích lớn họ thường thích độc lập trong canh tác hơn là liên minh hợp tác sản xuất. Do đó, chính quyền địa phương cần phải thường xuyên tổ chức hội thảo, tư vấn cho các nông hộ có diện tích lớn hiểu rõ về những lợi ích cũng như rủi ro khi tham gia HTX. Làm rõ ràng, rành mạch rằng khi tham gia thì lợi ích và rủi ro của mỗi người cùng

được hưởng lợi về giá, dịch vụ và đầu ra sản phẩm công bằng như nhau cho cùng loại sản phẩm chứ không phải người có diện tích canh tác lớn sẽ bị chia sẻ lợi nhuận cho hộ có diện tích canh tác nhỏ. Ngoài ra, chính quyền địa phương cần tổ chức cho các nông hộ này tham quan học tập ở các mô hình HTX hoạt động và phát triển bền vững để cho những nông hộ này có cơ hội học tập, trải nghiệm từ HTX, cũng như cách thức quản lý và phát triển HTX. Họ có cơ hội giao lưu và kết nối với những người đồng nghiệp hoặc chuyên gia có kinh nghiệm. Bên cạnh đó, việc tăng thu nhập khi tham gia HTX cũng tạo động lực thúc đẩy người nông dân tham gia HTX. Do đó, chính quyền địa phương cần giải thích rõ ràng cho người nông dân về lợi ích của việc tham gia hợp tác xã, đặc biệt là với những hộ nông dân có thu nhập cao. Việc hợp tác xã sẽ giúp họ tiết kiệm được rất nhiều chi phí, từ đó tăng thu nhập trong sản xuất của mình.

Tài liệu tham khảo

Awotide, Bola A., Awoyemi T. Timothy. And Ayodele E. Fashogbon, (2015). Factors Influencing Smallholder “Participation in Cooperative Organization in Rural Nigeria”. *Journal of Economics and Sustainable Development*, 6, 87-96.

Dũng, L. T. (2020). Phân tích mô hình logic đa thức về sự tham gia của nông dân trong hợp tác xã nông nghiệp. *Tạp chí Kinh tế Ứng dụng* 27(1), 1-22.

Gyau, A., Mbugua, M., & Oduol, J. (2016). “Determinants of participation and intensity of participation in collective action: Evidence from smallholder avocado farmers in Kenya”. *Journal on Chain and Network Science*, 16(2), 147-156.

Fischer, Elisabeth, and Matin Qaim

(2012). “Linking smallholders to markets: determinants and impacts of farmer collective action in Kenya”. *World Development*, 40 (2012), 1255-1268.

Smith, A. (2002). “An Inquiry into the Nature and Causes of the Wealth of Nations”. *Readings in economic sociology*, 6-17.

Nugussie, Z. (2009). “Why Some Rural People Become Members of Agricultural Cooperatives while others do not?”. *Journal of Development and Agricultural Economics*, 2(4), 138-144.

Ologbon O. A. C., Idowu I. A. O., Aderinto

A., Dada O. M. and Akerele E. O. (2020). “Determinants of participation in cooperative organisations by urban household members in Abeokuta metropolis, Ogun state, Nigeria”. *FUW Trends in Science & Technology Journal*, 2020: Vol. 5 No. 2 pp. 542 – 545.

Zheng, Shi, Zhigang Wang, and Titus O. Awokuse, (2012). “Determinants of producers' participation in agricultural cooperatives: evidence from Northern China”. *Applied Economic Perspectives And Policy*, 34, 167-186.

FACTORS AFFECTING THE PARTICIPATION OF FARMERS' COOPERATIVES IN SA DEC CITY, DONG THAP PROVINCE.

ABSTRACT

This study was conducted by surveying 150 farmers' households in Sa Dec City using a non-probability sampling method – a convenient sampling method. The analytical method employed to address the research objective is linear regression analysis. The results indicate that there are four factors influencing farmers' cooperative participation in Sa Dec City, Dong Thap Province, namely: (1) Age, (2) Income, (3) Gender, and (4) Cultivated land area. Based on the findings of this study, the author proposes recommendations aimed at promoting community involvement in cooperatives in the Sa Dec City area.

Keywords: *Influencing factors; farmers' households; binary regression; Cooperative.*